TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ GIÁO** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **55**/2025/HS-ST
Ngày 22-5-2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Chang.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Quân;

Ông Kim Niệm.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Trương Thành Long - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa***: Bà Kim Thị Giàu - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2025/TLST-HS ngày 09tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2025/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Minh T, sinh ngày 22/11/2000 tại Bình Dương; nơi thường trú: ấp V, xã V, huyện P, tỉnh Bình Dương, nơi ở hiện tại: Tổ 2, khu phố H, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Phụ giúp gia đình; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tấn P và bà Nguyễn Thị Thùy T1; tiền án: Có 01 tiền án: Ngày 22/12/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 3 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tại Bản án số 97/2021/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/02/2023; tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 05/02/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xử phạt 12 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" tại Bản án số 08/2018/HSST.

Bị cáo bị bắt phạm tội quả tang ngày 12/12/2024, tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/12/2024 cho đến nay. Có mặt.

2. Họ và tên: Nguyễn Khắc T2, sinh ngày 01/7/1999 tại Bình Dương; nơi thường trú: Tổ A, ấp L, xã V, huyện P, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn A và bà Nguyễn Thị Thanh T3; có vợ là Nguyễn Thanh T4, có 02 người con, lớn sinh năm 2020, nhỏ sinh năm 2014; tiền án: Không,

tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt phạm tội quả tang ngày 12/12/2024, tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/12/2024 cho đến nay. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Nguyễn Ngọc P1, sinh năm 1969; nơi thường trú: Khu phố C, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Dương Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 12/12/2024, Nguyễn Minh T sử dụng điện thoại hiệu Oppo có gắn thẻ sim số 0373.114.711 gọi điện thoại qua số điện thoại 0869.025.951 của Nguyễn Khắc T2 nói T2 góp tiền mua ma tuý về sử dụng thì T2 đồng ý. T chuyển khoản cho T2 số tiền 110.000 đồng qua dịch vụ ví M, T2 góp 90.000 đồng. T2 gọi điện thoại qua messenger cho đối tượng T5 (không rõ nhân thân lai lịch) hỏi mua 200.000 đồng ma tuý đá, T5 đồng ý bán ma tuý và hẹn địa điểm lấy ma tuý ở lề đường kế bên nhà nghỉ T7 ở ngã ba K, xã V, huyện P, tỉnh Bình Dương, ma tuý được bỏ trong gói thuốc lá hiệu Hoà Bình. Khoảng 21 giờ 40 phút cùng ngày, T2 chuyển cho T5 qua ví điện tử Momo số tiền 110.000 đồng và nợ lại T5 số tiền 90.000 đồng. Sau đó, T2 điều khiển xe mô tô hiệu Vison biển số 61F1-429.32 của Nguyễn Ngọc P1 (mẹ vợ của bị cáo T2) đến ngã ba K, xã V, huyện P, tỉnh Bình Dương lấy ma tuý rồi điều khiển xe mô tô biển số 61F1-429.3 đến nhà Nguyễn Minh T ở tổ B khu phố H, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Dương. Tại đây, T2 lấy ma tuý đem ra phía sau nhà T, T lấy cây kéo cắt gói ma tuý đổ vào bộ D sử dụng ma tuý có sẵn của T rồi dùng bật lửa đốt bên ngoài ống thuỷ tinh rồi hút ma tuý. Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 12/12/2024, khi T và T2 đang sử dụng ma tuý thì bị lực lượng Công an thị trấn P, huyện P phát hiện bắt quả tang thu giữ:

01 (một) chai nước bằng nhựa hiệu Sting màu đỏ có gắn ống hút và ống thuỷ tinh, bên trong ống thuỷ tinh có chứa chất rắn màu trắng nghi là ma tuý đá;

01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO có gắn thẻ sim;

01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 pro có gắn thẻ sim;

01 (một) gói thuốc lá Hoà Bình; 01 (một) cây kéo đã qua sử dụng;

01 (một) xe mô tô biển số 61F1-429.32;

Kết luận giám định số 5848/KL-KTHS (MT) ngày 20/12/2024 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: Mẫu chất bám dính, gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng (không xác định).

Tại Cáo trạng số 26/CT-VKSPG ngày 08/4/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương đã truy tố các bị cáo Nguyễn Minh T, Nguyễn Khắc T2 về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Bộ luật Hình sự).

Tại phiên tòa;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương thực hành quyền công tố vẫn nguyên quyết định truy tố của cáo trạng và nêu quan điểm: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện

Phú Giáo truy tố các bị cáo Nguyễn Minh T, Nguyễn Khắc T2 là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Đồng thời, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của các bị cáo để quyết định hình phạt theo quy định của pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố các bị cáo Nguyễn Minh T, Nguyễn Khắc T2 phạm về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự; đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo T từ 03 (ba) năm tù đến 4 (bốn) năm tù, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo T2 từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù đến 03 (ba) năm tù.

Đề nghị xử lý vật chứng:

01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 5848 ngày 20/12/2024 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P, tỉnh Bình Dương, có chữ ký và hình dấu đỏ như trong biên bản mở niêm phong và giấy niêm phong có chữ ký và hình dấu vân tay của Nguyễn Minh T, Nguyễn Khắc T2, Nguyễn Hoàng N, Trần Hoàng M1 và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng K Công an tỉnh B, bên trong có một ống thuỷ tinh (theo kết luận số 5848/KL-KTHS ngày 20/12/2024) mẫu trích lại đã phục vụ hết cho công tác giám định, đề nghị tịch thu tiêu huỷ.

01 (một) cây kéo, 01 (một) gói thuốc lá Hoà Bình là công cụ dùng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng, đề nghị tịch thu tiêu huỷ.

01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo có gắn thẻ sim thu giữ của Nguyễn Minh T, 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11pro có gắn thẻ sim thu giữ của Nguyễn Khắc T2 là công cụ sử dụng vào việc phạm tội, đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

01 (một) xe mô tô biển số 61F1-429.32 do bà Nguyễn Ngọc P1, sinh năm 1969, địa chỉ: A, khu phố C, thị trấn P, huyện P đứng tên chủ sở hữu (mẹ vợ của bị cáo Nguyễn Khắc T2). Ngày 12/12/2024, T2 mượn xe mô tô trên làm phương tiện đi làm, việc T2 điều khiển xe mô tô trên đi mua ma tuý bà P1 không biết. Ngày 10/3/2025, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh B ra Quyết định trả lại xe mô tô trên cho Nguyễn Ngọc P1.

Bị cáo T trình bày ý kiến tranh luận: Không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo T2 trình bày ý kiến tranh luận: Không có ý kiến tranh luận gì.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà P1 không có ý kiến tranh luận gì.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã biết lỗi của bị cáo, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết

định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi của mình. Khoảng 21 giờ 40 phút ngày 12/12/2024, bị cáo Nguyễn Minh T góp 110.000 đồng, bị cáo Nguyễn Khắc T6 góp 90.000 đồng để mua ma tuý về sử dụng chung. Bị cáo T6 liên hệ qua messenger với người tên T5 (không rõ nhân thân lai lịch) mua 200.000 đồng ma tuý. Bị cáo T6 chuyển cho T5 110.000 đồng tiền mua ma tuý, nợ lại Thuận 90.000 đồng. Sau khi mua được ma tuý, bị cáo T6 điều khiển xe mô tô biển số 61F1-429.32 đến nhà của bị cáo T ở tổ B, khu phố H, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Dương để sử dụng. Khi bị cáo T6 đến nhà T, bị cáo T6 đem gói ma túy ra phía sau nhà T, bị cáo T lấy cây kéo cắt bịch ma tuý bỏ vào bộ dụng cụ sử dụng ma tuý của bị cáo T rồi cùng T6 sử dụng trái phép chất ma tuý. Khi các bị cáo đang sử dụng trái phép chất ma tuý thì lực lượng Công an thị trấn P kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ và niêm phong chất nghi là ma túy.

[3] Theo Kết luận giám định số 5848/KL-KTHS (MT) ngày 20/12/2024 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: Mẫu chất bám dính, gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng (không xác định).

[4] Bị cáo T6 có hành vi cung cấp chất ma túy, bị cáo T có hành vi cung cấp dụng cụ sử dụng chất ma túy, địa điểm để sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Các bị cáo biết chất ma túy gây tác hại rất xấu đến sức khỏe của con người, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội nhưng vẫn cố ý vi phạm. Hành vi của các bị cáo đã ảnh hưởng đến công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy mà Nhà nước ta đang tiến hành. Về nhận thức, các bị cáo T, T6 biết hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Các bị cáo là người đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, hành vi của các bị cáo T, T6 đủ yếu tố cầu thành tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng số 26/CT - VKSPG ngày 08/4/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương đã truy tố các bị cáo Nguyễn Minh T, Nguyễn Khắc T2 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Khi xem xét quyết định hình phạt đối với các bị cáo, HĐXX xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, xem xét về nhân thân của các bị cáo để quyết định mức hình phạt phù hợp với quy định của pháp luật, tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của các bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Bị cáo T đã bị kết án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tại Bản án số 97/2021/HSST ngày 22/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 3 tháng tù, chấp hành xong ngày 28/02/2023, chưa được xóa án tích lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo T2 không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo T có ông nội là liệt sỹ, được Nhà nước

tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì; bị cáo T2 chưa có tiền án, tiền sự là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương về tội danh, mức hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật nên HĐXX chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 5848 ngày 20/12/2024 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P, tỉnh Bình Dương, có chữ ký và hình dấu đỏ như trong biên bản mở niêm phong và giấy niêm phong có chữ ký và hình dấu vân tay Nguyễn Minh T, Nguyễn Khắc T2, Nguyễn Hoàng N, Trần Hoàng M1 và hình dấu đỏ niêm phong của phòng K Công an tỉnh B, bên trong có một ống thuỷ tinh, mẫu trích lại đã phục vụ hết cho công tác giám định là công cụ phạm tội nên tịch thu tiêu huỷ.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo có gắn thẻ sim thu giữ của Nguyễn Minh T là công cụ sử dụng vào việc phạm tội, nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11pro có gắn thẻ sim thu giữ của Nguyễn Khắc T2 là công cụ sử dụng vào việc phạm tội, nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước;

- 01 (một) cây kéo, 01 (một) gói thuốc lá hoà bình là công cụ dùng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu huỷ.

- 01 (một) xe mô tô biển số 61F1-429.32 do Nguyễn Ngọc P1, sinh năm 1969, địa chỉ: A, khu phố C, thị trấn P, huyện P đứng tên chủ sở hữu (mẹ vợ của bị can Nguyễn Khắc T2). Ngày 12/12/2024, T2 mượn xe mô tô trên làm phương tiện đi làm, việc T2 điều khiển xe mô tô trên đi mua ma tuý bà P1 không biết. Ngày 10/3/2025, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh B ra Quyết định trả lại xe mô tô trên cho Nguyễn Ngọc P1. Xét thấy bà P1 đã nhận lại xe, xe không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo, xử lý trả lại xe cho bà P1 là đúng nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[8] Đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy của đối tượng tên T5 chưa rõ nhân thân lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an tỉnh B tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ xử lý sau.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; các Điều 106, 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Minh T, Nguyễn Khắc T2 phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

2.1 Áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/12/2024.

2.2 Áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc T2 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/12/2024.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 5848 ngày 20/12/2024 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P, tỉnh Bình Dương, có chữ ký và hình dấu đỏ như trong biên bản mở niêm phong và giấy niêm phong có chữ ký và hình dấu vân tay của Nguyễn Minh T, Nguyễn Khắc T2, Nguyễn Hoàng N, Trần Hoàng M1 và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng K Công an tỉnh B, bên trong có một ống thuỷ tinh (theo kết luận số 5848/KL-KTHS ngày 20/12/2024.

+ 01 (một) cây kéo đã qua sử dụng, 01 (một) gói thuốc lá Hoà Bình (vỏ gói thuốc lá).

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo có gắn thẻ sim (niêm phong có dấu đỏ của Chi cục THADS huyện P, có chữ ký của Phạm Thị H và Trần Hoàng M1).

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 pro có gắn thẻ sim (niêm phong có dấu đỏ của Chi cục THADS huyện P, có chữ ký của Phạm Thị H và Trần Hoàng M1).

(Thể hiện tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản do Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương lập ngày 08/4/2025).

4. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Buộc các bị cáo Nguyễn Minh T, Nguyễn Khắc T2 mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án ân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Phú Giáo;
- Công an huyện Phú Giáo;
- Chi cục THADS huyện Phú Giáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã Vĩnh Hòa, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương (Thay Thông báo);
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Vũ Thị Chang